

TRẦN VĂN THÀNH VỚI CUỘC KHỞI NGHĨA LÁNG LINH – BẢY THƯA

ĐẶNG HOÀNG SANG

Trường THCS & THPT Trường Xuân, TP. Cần Thơ

Sau khi An Giang bị chiếm năm 1867, phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược diễn ra mạnh mẽ, tiêu biểu nhất là cuộc khởi nghĩa Láng Linh – Bảy Thưa (1867 – 1873) do Trần Văn Thành lãnh đạo. Từ diễn biến cuộc khởi nghĩa cho thấy ý nghĩa to lớn của nó trong toàn bộ phong trào đấu tranh của nhân dân Nam bộ chống thực dân Pháp xâm lược ở nửa cuối thế kỷ XIX và qua đó thể hiện rõ nét vai trò hết sức to lớn của Trần Văn Thành trong cuộc khởi nghĩa.

*
* *

An Giang là một vùng đất “địa linh nhân kiệt”, trong lịch sử mấy trăm năm hình thành và phát triển đã từng sinh ra rất nhiều những anh hùng của địa phương vang danh khắp cả nước, được sử sách ghi nhận, nhân dân kính trọng và tôn thờ. Trong giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Kỳ nửa cuối thế kỷ XIX cũng nổi lên từ vùng đất này một nhân vật giàu lòng yêu nước: Trần Văn Thành, người anh hùng lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Láng Linh – Bảy Thưa⁽¹⁾ gây cho quân Pháp mất ăn, mất ngủ trong một thời gian dài. Ông sinh khoảng năm 1818 trong một gia đình trung nông tại ấp Bình Phú, làng Bình Thạnh Đông, quận Châu Phú Hạ, tỉnh Châu Đốc (nay là xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang).

Năm 1840, ông gia nhập quân đội ở An Giang được tuyển làm suất đội⁽²⁾. Đến năm 1845, ông làm Chánh quản cơ⁽³⁾, đóng quân ở Châu Đốc, đánh dẹp bọn phi thường hay quấy rối ở biên giới Việt Nam – Campuchia, đem lại bình an cho nhân dân. Năm 1858, thực dân Pháp chính thức nổ súng xâm lược nước ta. Bị thất bại trong kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” ở Đà Nẵng, Pháp chuyển hướng vào Nam Kỳ. Ngay sau khi giặc Pháp chiếm hoàn toàn 3 tỉnh miền Đông Nam Kỳ⁽⁴⁾, Trần Văn Thành mộ thêm nghĩa quân để chống lại và giúp đỡ Thiên hộ Dương ở Đồng Tháp. Trong lúc triều đình phong kiến nhà Nguyễn chỉ lo dốc lực lượng đàn áp, ngăn trở phong trào yêu nước của đồng bào miền Nam, thì thực dân Pháp ngày đêm ráo riết

chuẩn bị âm mưu chiếm 3 tỉnh miền Tây Nam Kỳ còn lại. Và chuyện gì đến sẽ đến. Ngày 20 – 06 – 1867, Pháp chiếm xong thành Vĩnh Long, rồi An Giang ngày 21 – 06 và Hà Tiên ngày 24 – 06, không tốn một viên đạn. Thế là 3 tỉnh miền Tây cuối cùng cũng đã rơi vào tay giặc Pháp.

Đứng trước hoàn cảnh lịch sử đó, Trần Văn Thành kéo lực lượng dân binh phối hợp với nghĩa quân Nguyễn Trung Trực chống Pháp ở vùng Long Xuyên, Rạch Giá. Năm 1868, Nguyễn Trung Trực bị Pháp bắt và hành hình, ông Thành trở thành tâm điểm chú ý của thực dân Pháp, chúng truy nã gắt gao và treo giải thưởng cho ai bắt sống hoặc giết được ông. Kết hợp và hưởng ứng với phong trào khởi nghĩa của một số lãnh tụ khác, ông rút về Láng Linh – Bảy Thưa xây dựng đồn lũy, chuẩn bị lực lượng đánh giặc. Theo nhà văn Sơn Nam, “Trần Văn Thành không dựa vào bùa phép để khởi nghĩa. Bọn họ thám báo cáo: đã có chiến hào và đồn lũy nhỏ nhằm án ngữ một đồn lớn, phòng tuyến là những bao gạo, bao muối chôn chặt, kê cây to, thêm lò đúc súng đạn với gang, sắt từ bên ngoài đưa vào”⁽⁵⁾.

Năm 1871, Trần Bá Lộc⁽⁶⁾ tổ chức một cuộc hành quân vào khu căn cứ, nhưng gặp phải địa hình không thuận lợi do sinh lầy, lau sậy mịt mù,... nên thất bại rút lui. Đầu năm 1873, giặc Pháp cho người mang thư đến bản doanh, khuyên ông quy thuận sẽ được trọng đãi bằng vàng bạc, chức tước, nhưng ông cương quyết không chấp nhận, quyết tâm đánh Pháp đến cùng giành lấy độc lập cho quê hương. Tấm lòng yêu nước tiết nghĩa đó đã được dân gian ca ngợi:

*Thà thua xuống lán, xuống bưng,
Kéo ra đầu giặc lỗi chung quân thân.*

Thất bại trong âm mưu mua chuộc một con người tận trung với quê hương, thực dân Pháp phải dùng đến vũ lực đàn áp. Pháp huy động lực lượng gồm 100 lính mã tà từ Long Xuyên, Cần Thơ, Châu Đốc tiến công vào vùng Châu Phú. Phó quản Hiêm, trước kia từng ở trong hàng ngũ của Trần Văn Thành rồi hèn nhất đầu hàng, được giao cầm đầu một toán lính nhỏ. Cánh quân mạnh nhất do Tri huyện Trần Bá Tường (em ruột Trần Bá Lộc) chỉ huy. Emile Puech, chủ tỉnh Long Xuyên làm Chỉ huy trưởng, Đại úy Guyon là trợ lý.

Đầu tháng 02 – 1873, Pháp đánh vào đồn Hờ ở Cái Dầu, uy hiếp đường Giồng Nghệ rồi kéo dần vào rừng. Quân Pháp nã đại bác liên tục về phía trước. Quân Bảy Thưa chiến đấu rất anh dũng, nhưng do vũ khí địch quá mạnh nên chống giữ không nổi. Qua 5 ngày chiến đấu

nghĩa quân rút lui, quân Pháp không dám tiến sâu, mạnh vì ngọt nắn, sợ đĩa và thỉnh thoảng bị phục kích. Ngày 20 – 02, quân Pháp từ Châu Đốc đánh vào đồn Cái Môn, súng nghĩa quân bắn không được xa, phát nổ phát không nên trong thời gian ngắn Pháp đã chiếm được đồn.

Ngày 19 – 03 – 1873, thực dân Pháp tập trung lực lượng quyết tâm tiêu diệt cuộc khởi nghĩa, mỗi lính mã tà mang theo 4 ngày lương thực và 40 viên đạn. Tàu chiến Pháp đậu tại rạch Mạc Cần Dung, rồi cho quân lính dùng xuồng nhỏ tiến vào Bảy Thưa. Khoảng 6 giờ sáng, giặc Pháp đã có mặt cách đồn chính của mật khu Bảy Thưa chừng 2 km, được lệnh tuyệt đối giữ im lặng không nổ súng vô cớ. Trong đồn, Trần Văn Thành anh dũng chỉ huy chiến đấu, con ông là Trần Văn Chái làm tiên phong, Đề đốc Văn (tức Đội Văn) giữ tập hậu. Nghĩa quân đã sẵn sàng chiến đấu, tiếng tù và báo động rú lên vang rền, nghĩa quân luôn theo dõi địch, sau đó quyết định nổ súng trước để tự vệ. Trước lực lượng nghĩa quân khá đông⁽⁷⁾ và chiến đấu với tinh thần hăng say, chủ tỉnh Puech lo sợ hạ lệnh cho hai cánh quân nhỏ của Trần Bá Tường và Phó quản Hiếm phải tập trung lại để đề phòng phục kích bẻ gãy từng cánh quân.

Tuy đang trong tình thế bị bao vây vô cùng nguy cấp, nhưng Trần Văn Thành vẫn bình tĩnh lãnh đạo nghĩa quân đối phó với địch. Ông thách thức quân Pháp, dùng loa để lên án và chửi rủa chúng, đồng thời quay về phía nghĩa quân của mình động viên tinh thần, nghĩa quân hò reo vang dội, trống đánh liên hồi. Quân Pháp được lệnh đánh tràn vào. Trần Văn Thành mặc áo màu đỏ sậm và cắt từng lọn tóc của mình phân phát cho nghĩa quân nhằm khích lệ tinh thần,... Ông cũng dùng súng bắn vào quân Pháp, bên cạnh ông là người con trai Trần Văn Chái⁽⁸⁾ cùng tiếp sức với cha. Khoảng 9 giờ sáng, cuộc chiến kết thúc. Sau khi quân Pháp chiếm đồn, Chủ tỉnh Puech đã phải thừa nhận: “Cai tổng Lý Mun và Trần Bá Tường từng tham gia đánh nghĩa quân nhiều lần, nhưng quả là mất tinh thần trong trận này. Nghĩa quân gan lì khi bị bao vây, hứng chịu quả lực mạnh, chứng tỏ uy tín của Trần Văn Thành khá lớn”⁽⁹⁾.

Qua các tài liệu ghi lại cho biết, kết thúc trận chiến quân Pháp thu hết các súng nặng, nhẹ; hủy hết cả lò đúc đạn dược, rồi nổi lửa đốt hết doanh trại của nghĩa quân 3 ngày mới tắt. Còn nhà văn Sơn Nam cung cấp thêm số liệu: “Phía Pháp đếm tại trận 10 xác nghĩa quân, 5 bị thương, 2 bị bắt sống, tịch thu nhiều khí giới, gạo, ghe xuồng... Giặc lục soát bắt thêm 13 nghĩa quân, quê từ Bến Tre và Trà Vinh đến, tịch thu nhiều giấy tờ, cho thấy Trần Văn Thành từng ở

Rạch Giá với Nguyễn Trung Trực và đã can dự vào việc đánh giết tên chủ tỉnh Vĩnh Long ở Vũng Liêm”⁽¹⁰⁾.

Từ thực tế diễn biến của cuộc khởi nghĩa Láng Linh – Bảy Thưa chúng ta thấy nổi bật vai trò của Trần Văn Thành trong cuộc khởi nghĩa hết sức to lớn. Chính ông đã chọn vùng Láng Linh – Bảy Thưa để xây dựng căn cứ và được tổ chức một cách chặt chẽ, vững chắc từ lúc chuẩn bị đến khi nghĩa quân chính thức hoạt động. Ông Thành còn tích cực cho nghĩa quân khẩn hoang ở Láng Linh⁽¹¹⁾ chuẩn bị cuộc khởi nghĩa lâu dài và đã rất sáng suốt khi dựa vào địa thế núi non, sinh lầy làm căn cứ để tạo nhiều khó khăn trong quá trình vây đánh nghĩa quân và do thám của địch. Nhờ đó, quân Pháp không ít lần tiến đánh tiêu diệt nghĩa quân nhưng đều thất bại và quan trọng hơn thời gian tồn tại của cuộc khởi nghĩa kéo dài đến 6 năm (1867 – 1873), trong khi các cuộc khởi nghĩa khác cùng thời chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn hơn⁽¹²⁾.

Ngoài ra, cuộc khởi nghĩa do Trần Văn Thành lãnh đạo có liên quan mật thiết với giáo phái Bửu Sơn Kỳ Hương. Giáo phái này được Đức Phật Thầy Tây An (Đoàn Minh Huyền) sáng lập vào giữa thế kỷ XIX “và họ Trần (Trần Văn Thành – TG) là một cao đệ... Đức Phật thầy mất đi thì họ Trần kế tiếp việc hương khói, họ Trần ra kháng chiến, tất nhiên phải sử dụng đến lực lượng này”⁽¹³⁾. Nhà văn Sơn Nam cũng cho rằng, Trần Văn Thành “thấy sự áp bức của vua quan, ông trở thành tín đồ của Đoàn Minh Huyền, bấy lâu nổi danh với tài trị bệnh, cải cách Phật giáo, bỏ những nghi thức rườm rà, nhằm huy động nông dân chống lại phong kiến...”⁽¹⁴⁾. Như thế, đạo Bửu Sơn Kỳ Hương chính là cơ sở để Trần Văn Thành làm chỗ dựa tinh thần cho tín đồ, đồng thời cũng là nghĩa quân chiến đấu tích cực, hợp thành một sức mạnh giáo phái chống thực dân Pháp xâm lược. Do đó, khi giáp trận nghĩa quân chiến đấu rất hăng say, không giao động, sợ sệt trước sức mạnh quân thù với niềm tin chiến thắng của tâm lòng nhiệt thành yêu nước.

Nói tóm lại, tuy bị thất bại nhưng lịch sử luôn luôn ghi nhận cuộc khởi nghĩa Láng Linh – Bảy Thưa do Trần Văn Thành lãnh đạo là sự kết tinh nguyện vọng và sức mạnh của nhân dân miền Nam dạt dào lòng yêu nước quyết tâm chống giặc Pháp để bảo vệ quê hương, đất nước. Thực tế lịch sử cũng cho chúng ta cơ sở để kết luận rằng, cuộc khởi nghĩa là một trong những ngọn cờ yêu nước tiêu biểu trong toàn bộ phong trào đấu tranh của nhân dân Nam bộ chống

thực dân Pháp xâm lược cuối thế kỷ XIX. Và Trần Văn Thành nổi lên như một ngôi sao sáng, một anh hùng dân tộc hết lòng yêu nước, xứng đáng được nhân dân muôn đời ca ngợi và tôn thờ:

*Non sông Hồng Lạc giặc xâm lăng,
Thẳng thắn Trần Công cố sức ngăn.
Trời đất biết cho lòng sốt sắng,
Kiếp đời ghi mãi chí thù hằn.
Đền thờ tỏ dấu dân trong nước,
Thơ vịnh nêu tình khách viết văn.
Những đũa phản thần qua đến cửa,
Gục đầu, run mật, cặp mày nhăn⁽¹⁵⁾.*

CHÚ THÍCH:

⁽¹⁾ Láng Linh là tên vùng đất bùn lầy quanh năm ngập nước, nhiều phèn, không có kênh, rạch lớn ra vào. Còn Bầy Thưa là tên của một loài cây đặt cho địa danh vì nơi đây mọc khá nhiều cây bầy thưa, một loại cây thích nghi với vùng đất thấp, ngập nước, có gốc to, lá nhỏ và dài; hiện nay không còn nhiều. Khu căn cứ Láng Linh - Bầy Thưa ngày nay nằm trên địa bàn tiếp giáp giữa 3 huyện: Châu Thành, Châu Phú và Tri Tôn của tỉnh An Giang.

⁽²⁾ Chức võ quan chỉ huy phó 1 đội (khoảng 300 người).

⁽³⁾ Chức võ quan chỉ huy 1 cơ (khoảng 400 người).

⁽⁴⁾ Pháp chiếm: Gia Định (23 – 02 – 1861); Định Tường (12 – 04 – 1861); Biên Hòa (16 – 12 – 1861).

⁽⁵⁾ Sơn Nam: *Lịch sử An Giang*, Nxb Tổng hợp An Giang, An Giang, 1988, tr. 69. Về chi tiết này chắc do bọn do thám Pháp làm tương, chứ nghĩa quân không bao giờ lấy gạo, muối để làm chiến lũy, trong khi lương thực là nhu cầu thiết yếu để nuôi quân chiến đấu lâu dài.

⁽⁶⁾ Trần Bá Lộc (1839 – 1899), quê ở An Giang. Lộc là tay sai đắc lực của thực dân Pháp ở Nam Kỳ, tham gia rất nhiều các cuộc đàn áp lực lượng yêu nước ở Tháp Mười, Vĩnh Long, Sa Đéc, Trà Vinh và tất yếu có cuộc khởi nghĩa Láng Linh – Bảy Thưa do Trần Văn Thành lãnh đạo. Ngày 26 – 10 – 1899, Trần Bá Lộc chết, đám tang được tổ chức rất linh đình, nhưng lòng dân rất căm ghét tên bán nước hại dân. Về sau, nhân dân yêu nước ở Cái Bè đã đốt dinh thự nguy nga của Lộc được xây cất tại địa phương.

⁽⁷⁾ Năm 1870, số người tham gia khởi nghĩa khoảng 1200 người. Trong trận đánh cuối cùng này theo ước lượng của chủ tỉnh Puech có khoảng 400 đến 500 nghĩa quân.

⁽⁸⁾ Sau trận chiến, ông bị thương nặng và giặc Pháp bắt đưa về Châu Đốc để điều tra. Trần Văn Chái đã tự sát trong khám để giữ tiết tháo, năm đó ông mới 18 tuổi.

⁽⁹⁾ Sơn Nam: *Sđđ*, Nxb Tổng hợp An Giang, 1988, tr. 71.

⁽¹⁰⁾ Sơn Nam: *Sđđ*, Nxb Tổng hợp An Giang, 1988, tr. 71-72.

⁽¹¹⁾ Theo nhà văn Sơn Nam nhận xét: Trần Văn Thành là người đầu tiên dám nghĩ đến việc canh tác ở vùng đất trũng nhiều phèn. Xem Sơn Nam: *Sđđ*, Nxb Tổng hợp An Giang, 1988, tr. 68.

⁽¹²⁾ Khởi nghĩa Thiên Hộ Dương tồn tại 5 năm (1861 – 1866); khởi nghĩa Trương Định tồn tại 3 năm (1861 – 1864); khởi nghĩa Nguyễn Trung Trực 1 năm (1867 – 1868),...

⁽¹³⁾ Phạm Văn Sơn: *Việt sử tân biên*, Quyển 5, Tập Thượng, Tác giả xuất bản, Sài Gòn, 1962, tr. 211.

⁽¹⁴⁾ Sơn Nam: *Sđđ*, Nxb Tổng hợp An Giang, 1988, tr. 68.

⁽¹⁵⁾ Bài thơ do nho sĩ cùng thời Cao Văn Cảo sáng tác. Dẫn theo Nguyễn Q. Thắng – Nguyễn Bá Thế: *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam*, Nxb Văn hóa, Hà Nội, 1997, tr. 902.

THÔNG TIN TÁC GIẢ

1. Họ & tên : Đặng Hoàng Sang.

2. Số điện thoại : 0973.629.209 – 0939.096.741.

3. Địa chỉ Email : dhsang1990@gmail.com

4. Địa chỉ : Trường THCS & THPT Trường Xuân, Ấp Trường Ninh A, Xã Trường Xuân B, Huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

